

**QUYẾT ĐỊNH CHẤP THUẬN CHỦ TRƯỞNG ĐẦU TƯ
ĐỒNG THỜI CHẤP THUẬN NHÀ ĐẦU TƯ**
(Cấp lần đầu: ngày 22 tháng 4 năm 2025)

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KON TUM

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 17 tháng 6 năm 2020; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đầu tư công, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Đầu tư, Luật Nhà ở, Luật Đấu thầu, Luật Điện lực, Luật Doanh nghiệp, Luật Thuế tiêu thụ đặc biệt và Luật Thi hành án dân sự ngày 11 tháng 01 năm 2022; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024;

Căn cứ Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 115/2024/NĐ-CP ngày 16 tháng 9 năm 2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất;

Căn cứ Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu;

Căn cứ Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư; Thông tư số 25/2023/TT-BKHĐT ngày 31 tháng 12 năm 2023 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 03/2021/TT-BKHĐT ngày 09 tháng 4 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư quy định mẫu văn bản, báo cáo liên quan đến hoạt động đầu tư tại Việt Nam, đầu tư từ Việt Nam ra nước ngoài và xúc tiến đầu tư;

Căn cứ Văn bản đề nghị thực hiện dự án và hồ sơ dự án khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường tại thôn Đắk Rơ Đe, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum của Công ty TNHH MTV Xuân Thành Gia Lai;

Theo đề nghị của Sở Tài chính tại Báo cáo thẩm định số 1345/BC-STC ngày 29 tháng 3 năm 2025 và Công văn số 1716/STC-QLĐTNNNS ngày 16 tháng 4 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Chấp thuận chủ trương đầu tư đồng thời với chấp thuận nhà đầu tư với nội dung như sau⁽¹⁾:

1. Nhà đầu tư: CÔNG TY TNHH MTV XUÂN THÀNH GIA LAI.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 5900848786 do Phòng Đăng ký kinh doanh thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Gia Lai (nay là Sở Tài chính tỉnh Gia Lai) cấp lần đầu ngày 07 tháng 02 năm 2012 và đăng ký thay đổi lần 4 ngày 17 tháng 8 năm 2017.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 144/46 Âu Cơ, phường Thắng Lợi, thành phố Pleiku, tỉnh Gia Lai.

2. Tên dự án đầu tư: DỰ ÁN KHAI THÁC MỎ ĐÁ LÀM VẬT LIỆU XÂY DỰNG THÔNG THƯỜNG TẠI THÔN ĐẮK RỜ ĐE, XÃ NGỌC BAY, THÀNH PHỐ KON TUM, TỈNH KON TUM.

3. Mục tiêu dự án: Khai thác đá làm vật liệu xây dựng thông thường; khai thác đất làm vật liệu san lấp.

4. Quy mô dự án:

- Trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phê duyệt: 1.076.796 m³; trong đó: Trữ lượng cấp 121: 288.532 m³; Trữ lượng cấp 122: 788.264 m³.

- Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp thông thường được phê duyệt cấp 122 là: 598.592 m³.

- Trữ lượng khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác: 913.845 m³ (trong đó: trữ lượng cấp 121: là 225.335 m³; trữ lượng cấp 122: 688.510 m³).

- Trữ lượng khoáng sản đất làm vật liệu san lấp thông thường được phép đưa vào thiết kế khai thác cấp 122: 536.975 m³.

- Công suất thiết kế khai thác khoáng sản:

+ Công suất khai thác đá: 65.000 m³/năm đá thể tự nhiên, tương đương 95.875 m³/năm đá thể nguyên khai (hệ số nổ rời của đá 1,475).

+ Công suất khai thác đất: 133.500 m³/năm đất thể tự nhiên, tương đương 172.215 m³/năm đất thể nguyên khai (hệ số nổ rời của đất 1,29).

- Sản phẩm cung cấp của dự án: Đá làm vật liệu xây dựng thông thường; Đất làm vật liệu san lấp.

- Quy mô kiến trúc xây dựng: Nhà điều hành sản xuất, nhà bảo vệ diện tích 15 m², chiều cao 2,5 m; Xưởng sửa chữa, nhà kho, kho chất thải nguy hại diện tích 15 m², chiều cao 2,5 m; Bể lọc, bể chứa diện tích 04 m², chiều cao 2 m; Trạm cân diện tích 22 m²; 02 Trạm nghiền với tổng diện tích 300 m²; Bãi chứa đá thành phẩm diện tích 6.000 m²; Bãi để xe diện tích 300 m²; Hệ thống camera giám sát.

- Diện tích mặt đất sử dụng: 50.000 m². Trong đó:

⁽¹⁾ Ủy ban nhân dân tỉnh thông nhất tại cuộc họp ngày 22 tháng 4 năm 2025

+ Diện tích khai thác khoáng sản: 50.000 m².

+ Diện tích mặt bằng sản công nghiệp (*được bố trí trong diện tích khai thác khoáng sản*): 16.000 m².

5. Tổng vốn đầu tư của dự án: 14.313.837.000 đồng (*Mười bốn tỷ, ba trăm mười ba triệu, tám trăm ba mươi bảy nghìn đồng*). Trong đó:

- Vốn góp của nhà đầu tư: 4.294.151.000 đồng (*Bốn tỷ, hai trăm chín mươi bốn triệu, một trăm năm mươi một nghìn đồng*), chiếm 30% tổng vốn đầu tư.

- Vốn huy động từ tổ chức tín dụng: 10.019.686.000 đồng (*Mười tỷ, mười chín triệu, sáu trăm tám mươi sáu nghìn đồng*), chiếm 70% tổng vốn đầu tư.

6. Thời hạn hoạt động của dự án: 15 năm 07 tháng kể từ ngày phê duyệt chủ trương đầu tư.

7. Địa điểm thực hiện dự án: Thôn Đắk Rơ Đe, xã Ngọc Bay, thành phố Kon Tum, tỉnh Kon Tum.

8. Tiến độ thực hiện dự án:

a) Tiến độ góp vốn và huy động vốn: Quý I năm 2026.

b) Tiến độ thực hiện các mục tiêu hoạt động chủ yếu của dự án đầu tư:

- Tiến độ hoàn thành các thủ tục pháp lý của dự án và xây dựng cơ bản mở: Đến tháng 3 năm 2026.

- Tiến độ hoàn thành dự án và vận hành khai thác: Từ tháng 4 năm 2026 đến hết tháng 4 năm 2040.

- Tiến độ cải tạo, phục hồi môi trường và đóng cửa mỏ: Từ tháng 5 năm 2040 đến hết tháng 10 năm 2040.

9. Công nghệ sử dụng

- Khai thác và chế biến đá làm vật liệu xây dựng thông thường và khai thác đất làm vật liệu san lấp thông thường bằng phương pháp lộ thiên.

- Máy móc, thiết bị sử dụng chính: Máy đào; máy đập; máy khoan đá, máy nén khí; trạm nghiền, ô tô tải.

10. Ưu đãi, hỗ trợ đầu tư và điều kiện áp dụng: Dự án được hưởng các ưu đãi đầu tư, hỗ trợ đầu tư theo quy định của pháp luật hiện hành.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Nhà đầu tư có trách nhiệm:

- Triển khai thực hiện dự án theo đúng mục tiêu, nội dung, tiến độ cam kết; tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành về đầu tư, xây dựng, đất đai, công thương, lâm nghiệp, môi trường, khoáng sản, lao động, nghĩa vụ tài chính và các quy định khác có liên quan.

- Báo cáo về Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch nếu trong quá trình triển khai thực hiện dự án phát hiện các dấu tích khảo cổ theo quy định.

- Lập phương án khai thác mỏ, dự án đầu tư xây dựng công trình để trình thẩm định, làm cơ sở triển khai dự án đầu tư, khai thác vật liệu xây dựng theo quy định; sau khi có kết quả thẩm định thiết kế dự án được phê duyệt, nhà đầu tư gửi kết quả thẩm định về Sở Xây dựng để theo dõi trong quá trình thực hiện dự án theo quy định.

- Dự án kinh doanh ngành, nghề thuộc danh mục ngành, nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện theo quy định tại mục 216, Phụ lục IV Luật Đầu tư. Do đó, Nhà đầu tư khi thực hiện dự án phải đáp ứng các điều kiện của ngành, nghề đầu tư kinh doanh này.

- Thực hiện ký quỹ bảo đảm thực hiện dự án đầu tư với Sở Tài chính tỉnh Kon Tum theo quy định tại Điều 43 Luật Đầu tư và Điều 26 Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

- Thực hiện đúng chế độ báo cáo theo quy định của Luật Đầu tư và Nghị định số 31/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ.

2. Sau khi dự án đi vào hoạt động, Sở Tài chính, Sở Nông nghiệp và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Kon Tum căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, hằng năm rà soát, đánh giá về tình hình hoạt động, hiệu quả về kinh tế - xã hội của dự án,... tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, xử lý các nội dung có liên quan đến dự án theo đúng quy định của pháp luật.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Thời điểm có hiệu lực của quyết định chấp thuận chủ trương đầu tư: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

2. Các sở, ban ngành, địa phương có liên quan và Công ty TNHH MTV Xuân Thành Gia Lai có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

3. Quyết định này được cấp cho Công ty TNHH MTV Xuân Thành Gia Lai một bản; một bản gửi Sở Tài chính và một bản lưu tại Ủy ban nhân dân tỉnh./.

Nơi nhận:

- Như khoản 3 Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh (đ/b);
- Các Sở: Nông nghiệp và Môi trường; Xây dựng; Công Thương; Văn hóa, Thể thao và Du lịch (đ/b);
- Công an tỉnh (đ/b);
- Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh (đ/b);
- UBND thành phố Kon Tum (đ/b);
- Chi Cục Thuế Khu vực XIV (đ/b);
- VP UBND tỉnh: CVP, các PCVP (đ/b);
- Lưu: VT, KTTH.TK.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Ngọc Tuấn